

TRƯỜNG THCS VIỆT HÙNG
ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP GIỮA KỲ I MÔN LỊCH SỬ - ĐỊA LÍ 8
NĂM HỌC 2024-2025

A. Mục tiêu

1- Kiến thức: Kiểm tra lại các đơn vị kiến thức từ tuần 1 đến tuần 5:

Chủ đề 1: Đặc điểm vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ Việt Nam:

+ Đặc điểm vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ

+ Ảnh hưởng của vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ đối với sự hình thành đặc điểm địa lí tự nhiên Việt Nam

Chủ đề 2: Đặc điểm địa hình Việt Nam:

+ Đặc điểm chung của địa hình

+ Các khu vực địa hình, đặc điểm cơ bản của từng khu vực địa hình

+ Ảnh hưởng của địa hình đối với sự phân hoá tự nhiên và khai thác kinh tế

2- Năng lực:

- Phân tích về các mối quan hệ Địa lý: Giữa điều kiện tự nhiên và phân bố dân cư, phát triển các ngành kinh tế

- Năng lực khai thác Atlas Địa lý Việt nam, phân tích bảng số liệu, vẽ, phân tích, nhận dạng biểu đồ

3 - Phẩm chất

- Trung thực, chăm chỉ, trách nhiệm

- Yêu quê hương đất nước, bảo vệ môi trường...

B. Dạng bài

PHẦN I. CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM: Chọn một đáp án đúng nhất

*** PHÂN MÔN ĐỊA LÍ**

Câu 1. Vị trí Việt Nam nằm trong khoảng:

A. $8^{\circ}30'B \rightarrow 23^{\circ}23'B$ và $102^{\circ}10'D \rightarrow 109^{\circ}24'D$

B. $8^{\circ}34'B \rightarrow 23^{\circ}23'B$ và $102^{\circ}9'D \rightarrow 109^{\circ}28'D$

C. $8^{\circ}34'B \rightarrow 23^{\circ}23'B$ và $102^{\circ}5'D \rightarrow 109^{\circ}24'D$

D. $8^{\circ}34'B \rightarrow 23^{\circ}23'B$ và $102^{\circ}10'D \rightarrow 109^{\circ}40'D$

Câu 2. Từ bắc vào nam, phần đất liền nước ta kéo dài khoảng bao nhiêu vĩ độ?

A. 15° vĩ tuyến. B. 16° vĩ tuyến. C. 17° vĩ tuyến. D. 18° vĩ tuyến.

Câu 3. Về vị trí địa lý, Việt Nam nằm ở đâu?

A. bán đảo Trung Ấn, khu vực nhiệt đới.

B. phía đông Thái Bình Dương, khu vực kinh tế sôi động của thế giới.

C. rìa đông bán đảo Đông Dương, gần trung tâm Đông Nam Á.

D. rìa phía đông châu Á, khu vực ôn đới.

Câu 4. Hai quần đảo xa bờ của nước ta là:

A. Cồn Cỏ và Hoàng Sa.

B. Lý Sơn và Trường Sa.

C. Hoàng Sa và Trường Sa.

D. Trường Sa và Côn Đảo.

Câu 5. Thế mạnh của vị trí địa lí nước ta trong khu vực Đông Nam Á sẽ được phát huy cao độ nếu biết kết hợp xây dựng các loại hình giao thông vận tải:

A. Đường ô tô và đường sắt.

B. Đường biển và đường sắt.

C. Đường hàng không và đường biển.

D. Đường ô tô và đường biển.

Câu 6. Vì sao vị trí địa lí nước ta có tính chiến lược trong khu vực Đông Nam Á và trên thế giới?

- A. Gần trung tâm khu vực Đông Nam Á và châu Á.
- B. Cầu nối Đông Nam Á đất liền với Đông Nam Á biển đảo, nối lục địa Á-Âu với lục địa Ô-xtray-li-a và gần đường hàng hải, hàng không quốc tế.
- C. Có vùng biển rộng lớn, là cầu nối lục địa Á-Âu với lục địa Ostraylia và gần đường hàng hải, hàng không quốc tế.
- D. Trung tâm khu vực Đông Nam Á, có vùng biển rộng lớn và gần đường hàng hải, hàng không quốc tế.

Câu 7. Nước mưa hòa tan với đá vôi tạo nên dạng địa hình đặc trưng nào sau đây?

- A. Cac-xtơ.
- B. Hàm mỏ.
- C. Thềm biển.
- D. Đê, đập.

Nước mưa hoà tan đá vôi tạo ra dạng địa hình đặc trưng là cac-xtơ (karst), cùng với sự khoét sâu của các mạch nước ngầm tạo ra các hang động rộng lớn.

Câu 8. Địa hình chủ yếu trong cấu trúc địa hình của phần đất liền Việt Nam là

- A. đồi núi.
- B. đồng bằng.
- C. hải đảo.
- D. trung du.

Câu 9. Vùng đồi núi nước ta gồm mấy khu vực chính?

- A. 3
- B. 4
- C. 5
- D. 6

Câu 10. Địa hình núi cao nước ta tập trung chủ yếu ở

- A. Vùng núi Tây Bắc.
- B. Vùng núi Đông Bắc.
- C. Vùng núi Trường Sơn Bắc.
- D. Vùng núi Trường Sơn Nam.

Câu 11. Đường biên giới của nước ta không tiếp giáp với quốc gia nào?

- A. Thái Lan.
- B. Trung Quốc.
- C. Lào.
- D. Cam-pu-chia.

Câu 12. Khí hậu nhiệt đới gió mùa đã ảnh hưởng gây ra những khó khăn gì cho sản xuất nông nghiệp ở nước ta?

- A. Hình thành và phát triển các khu du lịch nghỉ dưỡng, tham quan,...
- B. Nhiều thiên tai như bão, lũ, hạn hán,... gây cản trở việc sản xuất và phát triển nông nghiệp.
- C. Tạo nên một nền nông nghiệp nhiệt đới với nhiều sản phẩm nông nghiệp có giá trị kinh tế cao.
- D. Phát triển du lịch biển phát triển quanh năm.

Câu 13. Việt Nam có vị trí cầu nối giữa các lục địa nào sau đây?

- A. Nam Mỹ với Á - Âu.
- B. Á - Âu với Thái Bình Dương.
- C. Ô-xtrây-li-a với Á - Âu.
- D. Bắc Mỹ với Thái Bình Dương.

Câu 14. Lãnh thổ nước ta là một khối thống nhất và toàn vẹn, bao gồm có

- A. vùng đất, vùng biển và vùng trời.
- B. vùng đất, vùng biển và quần đảo.
- C. vùng đất, đồng bằng và vùng trời.
- D. vùng núi, vùng biển và vùng trời.

Câu 15. Địa hình nước ta có hướng chủ yếu nào dưới đây?

- A. Tây Bắc - Đông Nam và Tây đông.
- B. Tây Bắc - Đông Nam và vòng cung.
- C. Tây Đông và Đông Bắc - Tây Nam.
- D. Vòng cung và Đông Bắc - Tây Nam.

PHẦN II. CÂU TRẮC NGHIỆM ĐÚNG SAI.

Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 2. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 16. Trong các câu sau, câu nào đúng về đặc điểm địa hình đồng bằng ở nước ta?

- a) Đồng bằng ở Việt Nam đều là những châu thổ các sông. **SAI**
- b) Đồng bằng sông Hồng và đồng bằng duyên hải miền Trung có diện tích tương đương nhau. **ĐÚNG**
- c) Trên bề mặt đồng bằng sông Hồng không có các ô trũng. **SAI**
- d) Đồng bằng sông Cửu Long là đồng bằng rộng lớn nhất nước ta. **ĐÚNG**

PHẦN II. CÂU HỎI TỰ LUẬN

*** PHÂN MÔN ĐỊA LÍ**

Câu 1. Vận dụng kiến thức đã học và hiểu biết của bản thân, em hãy chứng minh địa hình nước ta chịu tác động của khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa và cho ví dụ minh họa

Câu 2.

a. Dựa vào At lát địa lí Việt Nam (trang Địa hình) và kiến thức đã học, hãy cho biết vì sao đồi núi là bộ phận quan trọng nhất của cấu trúc địa hình Việt Nam?

b. Dựa vào Atlát trang địa hình hãy kể tên các dãy núi, đỉnh núi cao trên 2000m ở nước ta?

Câu 3. Vẽ sơ đồ thể hiện ảnh hưởng của vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ tới đặc điểm tự nhiên Việt Nam.